

Khoa Hóa Sinh

Ung thư tụy là nguyên nhân thứ ba gây ra tử vong do ung thư, chiếm 7% số tử vong do ung thư ở nam và nữ. Khoảng 75% các khối u ung thư tụy xảy ra ở đầu hoặc cơ thể, 15-20% xuất hiện trong cơ thể cao tụy và 5-10% ở đuôi.



Hình ảnh bệnh ung thư tuyến tụy. Tổng diện tích u tuyến tụy cao tụy có kích thước 5 X 6 cm đã cắt lấy ra từ cơ thể và đuôi tụy. Mặc dù khối u đã cắt hoàn toàn và không lan rộng tới bất kỳ nút nào, bệnh nhân chết vì ung thư tái phát trong vòng 1 năm.

Đuôi hiu và triệu chứng

Bệnh ung thư tuyến tụy

Viết bởi Biên tập viên

Thứ năm, 19 Tháng 4 2018 21:16 -

Các triệu chứng ban đầu của ung thư tuyến tụy thường không được hiểu và dễ bỏ qua. Bệnh nhân thường khi phát ban đầu với các triệu chứng không được hiểu như biếng ăn, buồn nôn, buồn nôn, mất mề và đau thắt lưng hoặc đau lưng.

Bệnh nhân bệnh ung thư tuyến tụy có thể có các dấu hiệu và triệu chứng sau đây:

- Giảm cân đáng kể: Tính năng được trình bày của ung thư tuyến tụy
- Đau vùng dưới lưng: Triệu chứng phổ biến của ung thư tuyến tụy, đôi khi có đau đến vùng giữa hoặc vùng dưới lưng
 - Thông thường, đau không ngừng: đau ban đêm thường là một dấu hiệu của ung thư
 - Số khi phát bệnh đại tháo đái trong năm trước
 - Bệnh vàng da tích tụ không đau: Dấu hiệu được trình bày nhất của ung thư tuyến tụy
 - Ngứa: Thông thường là triệu chứng khó chịu nhất của bệnh nhân
 - Phì nổi mụn
 - Viêm mô mỡ máu di căn (ví dụ như dấu hiệu của Trousseau) và huyết khối tĩnh mạch
 - Túi mật (có nghĩa là dấu hiệu của Courvoisier): túi mật căng phồng do tích tụ mật trong túi mật và thiêu đốt mật ra tá tràng vì thế có thể dễ dàng nhận thấy và sờ thấy từ bên ngoài
- Các triệu chứng phát triển, liên quan trong bụng: Số hiện diện của các triệu chứng, khi bệnh rõ rệt, hepatomeganaly di căn, hoặc lách to tích tụ tích tụ tĩnh mạch của
 - Khi bệnh tiến triển: xuất hiện các nốt hoặc nốt sưng (Mary Mary nodules)
 - Có thể có khối u di căn rõ ràng trong túi mật tràn
 - Có thể có các hạch bạch huyết di căn có thể nhìn thấy được: Các hạch có thể nhìn thấy rõ sau đòn giữa của xương đùi trái (nút Virchow) và các vùng khác trong vùng bụng

Chẩn đoán

Ung thư tuyến tụy tiến triển là khó chẩn đoán giai đoạn đầu.

Xét nghiệm cận lâm sàng

Các kết quả xét nghiệm của bệnh nhân ung thư tuyến tụy thường không được hiểu. Bệnh nhân bệnh ung thư tuyến tụy tiến triển và sụt cân có thể có bệnh chứng lâm sàng và suy dinh dưỡng (ví dụ albumin huyết thanh thấp hoặc mức cholesterol).

Bệnh ung thư tuyến tụy

Viết bởi Biên tập viên

Thứ năm, 19 Tháng 4 2018 21:16 -

Các xét nghiệm khả năng hữu ích trong bệnh nhân bệnh nghi là ung thư tuyến tụy bao gồm:

- Tính CBC (Complete blood count): công thức máu
- Xét nghiệm gan mật: Bệnh nhân vàng da thì có biểu hiện tăng bilirubin (toàn phần và tự do), ALP, GGT, và mức độ tổn thương, AST và ALT tăng nhẹ.
- Mức độ amylase huyết thanh và / hoặc lipase: Tăng độ 50% bệnh nhân bệnh ung thư tuyến tụy và chỉ 25% bệnh nhân có khả năng không thể điều trị được
- Độ biểu hiện của kháng nguyên CA 19-9 và CEA: 75-85% có nồng độ CA 19-9 tăng; 40-45% có mức CEA tăng

*Các nghiên cứu hình ảnh học trong chẩn đoán ung thư tuyến tụy bao gồm:

- Quét CT
- Siêu âm qua da
- Siêu âm nội soi
- Chụp cộng hưởng từ
- Nội soi tĩnh mạch nội soi
- Chụp cắt lớp phát xạ Positron

Điều trị

Phẫu thuật là phương thức chủ yếu để điều trị ung thư tuyến tụy. Tuy nhiên, hóa trị và / hoặc xạ trị có một vai trò quan trọng đối với điều trị.

Liệu pháp bổ sung

Việc sử dụng hóa trị liệu và / hoặc xạ trị trong môi trường cấp cứu đã là một nguồn gây tranh cãi. Lý do sử dụng liệu pháp tân trị liệu bao gồm các khả năng như (1) ung thư tụy là một bệnh hiếm gặp và cần được điều trị một cách có hệ thống ngay từ đầu, (2) bệnh nhân sẽ có thể chịu được các tác động của hóa trị liệu hơn trước khi trải qua phẫu thuật cắt tụy sau đó và (3) khả năng có lợi về liệu pháp tân trị liệu, và việc cắt bỏ sẽ ít rõ ràng hơn, dù nhiên sẽ còn được cải thiện.

Liệu pháp giảm nhẹ

Liệu pháp giảm nhẹ có thể được điều trị cho các điều kiện sau đây liên quan đến ung thư tuyến tụy:

- Đau: Giảm đau là một quan trọng đối với bệnh nhân không trải qua phẫu thuật cắt bỏ ung thư tuyến tụy; thuốc giảm đau gây mê nên được sử dụng sớm và với liều lượng thích hợp
- Vàng da: Chứng vàng da tắc nghẽn không đau đớn (do gây nhồi máu và tắc nghẽn hệ thống vàng da do các bệnh về gan), có hoặc không có cảm giác ngứa hoặc đã phát triển chứng tiểu đường
- Sốt tắc nghẽn cấp tá tràng thường phát do ung thư tuyến tụy: Có thể được giải phóng sớm tắc nghẽn với phẫu thuật đặt dây-rút hoặc thủ thuật nội soi.

Nguồn: emedicine.medscape.com/article/280605-overview